

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG

Bản án số: 74/2024/HS-ST
Ngày: 24-12-2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Minh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Vũ Văn Công.
- Ông Huỳnh Ngọc Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Mỹ Dung; Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Lành; Kiểm sát viên.

Ngày 24/12/2024, tại Hội trường thôn K, xã T. Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 81/2024/HSST ngày 04/12/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2024/QĐXXST-HS ngày 13/12/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mơ Tui V1**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 22/9/2002, tại Lâm Đồng; Nơi cư trú: thôn R, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Chu ru; Tôn giáo: Tin lành; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Ya Đ, sinh năm 1965 và con bà Ma L, sinh năm: 1973, hiện ở tại: thôn R, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Anh, chị em ruột có 03 người, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 1996, bị can là con thứ tư trong gia đình. Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ từ ngày 17/6/2024 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Anh Trần Hữu T, sinh năm 1994; Hộ khẩu thường trú: thôn K, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Tou Prong Ya T1, sinh năm 1989; Hộ khẩu thường trú: thôn R, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

1. Ông Trần Văn T2, sinh năm 1987; Hộ khẩu thường trú: Thôn K, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Ya T3, sinh năm 2000; Hộ khẩu thường trú: Thôn R, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.
2. Anh Ya K, sinh năm 1994; Hộ khẩu thường trú: Thôn R, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.
3. Anh Dam G, sinh năm 1992; Hộ khẩu thường trú: Thôn R, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.
4. Anh Ya V, sinh năm 1997; Hộ khẩu thường trú: Thôn R, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.
5. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1989; Hộ khẩu thường trú: Thôn K, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16h ngày 12/01/2024 Mơ T, Tou Prong Y, Dam G, Ya T3 và Ya V ăn, uống tại quán “Chiều Chiều” (thuộc thôn L - xã T), thì Ya T1 kể việc có mâu thuẫn và đánh nhau với Trần Văn T2 và Trần Hữu T (em ruột của T2) khoảng 20 ngày trước tại quán B-đá bà S thuộc thôn K, xã T. Lúc này Ya T3 nói: “nhậu xong lên nhà T2 nói chuyện”, đến 17h30’ sau khi ăn, uống xong Ya T3 chở theo Dam G và Mơ Tui V1 chạy trước, Ya V chở Ya T1 đi phía sau, khi đi đến ngã 3 trường tiểu học T4, Y gặp Ya K nên rủ Ya K đi đánh bi-đa tại quán chị S, còn Ya T3 chở Dam G và Mơ Tui V1 đi đến nhà Trần Văn T2, đến nơi Ya T3 dừng xe lại, Ya T3 và Dam G đứng ngoài đường, còn V1 lên gõ cửa nhà Trần Văn T2, tuy nhiên chỉ có vợ T2 là bà Nguyễn Thị H ở trong nhà nhưng không mở cửa, lúc này bà H thấy nhóm người của V1 đập cửa nên lo sợ, lấy điện thoại ra gọi điện cho Trần Hữu T, thấy vậy nhóm của V1 quay trở lại quán bi-đa bà S thì gặp Ya T1, Ya V ở trong quán. Do không có bàn bi-đa để đánh nên Ya T1 nói mọi người về nhà mình ăn, uống tiếp, khi đi qua nhà T2 thì T3, V1, G vào sân gọi T2 ra để nói chuyện, Ya T1 đi phía sau, Dam G nhìn thấy T cầm dao nên hô lên: “Có người cầm dao kìa, chạy” mọi người lên xe máy chạy đi còn Ya T1 quay lại ôm Trần Hữu T, trong lúc hai người giằng co thì con dao Thằng đang cầm va trúng đầu của Ya T1 làm chảy máu, thấy Ya T1 và Trần Hữu T đang ôm nhau Mơ Tui V1 quay lại kéo T làm T ngã xuống đường và giằng lấy con dao từ tay T chém 01 nhát vào đầu của T nhưng T đưa tay lên đỡ, sau đó V1 tiếp tục dùng dao chém 01 nhát vào trúng đầu của T. Thấy đầu T chảy máu V1 vứt dao trên đường và đưa Ya T1 đi cấp cứu, còn T sau đó được mọi người đưa lên bệnh viện.

Tại Kết luận giám định số 119 ngày 04/3/2024 kết luận Trần Hữu T có tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 12%.

Tại Kết luận giám định số 127 ngày 04/3/2024 kết luận T5 có tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 02%. Tổn thương do vật sắc gây nên.

Cáo trạng số 82/CT-VKS-ĐD ngày 30/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố bị can Mơ Tui V1 về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo [Mơ Tui V1](#) phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo [Mơ Tui V1](#) từ 30 đến 36 tháng tù. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 con dao do Cơ quan điều tra đã thu giữ.

Bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận: Vào khoảng 17 giờ 30 ngày 12/01/2024, sau khi ăn, uống tại quán “Chiều Chiều” tại [thôn L, xã T](#), bị cáo [Mơ Tui V1](#) cùng với [Tou Prong Y](#), [Dam G](#), [Ya T3](#) và [Ya V](#) đi đến nhà [Trần Văn T2](#) để nói chuyện về mâu thuẫn trước đó giữa [T2](#) với [Ya T1](#). Khi đi qua nhà [T2](#) thì [T3](#), [V1](#), [G](#) vào sân gọi [T2](#) ra để nói chuyện, [Dam G](#) nhìn thấy [Trần Hữu T](#) (là em của [T2](#)) cầm dao nên hô lên: “Có người cầm dao kìa, chạy”, mọi người lên xe máy chạy đi còn [Ya T1](#) quay lại ôm [T](#), trong lúc hai người giằng co thì con dao Thăng đang cầm va trúng đầu của [Ya T1](#) làm chảy máu, thấy [Ya T1](#) và [Trần Hữu T](#) đang ôm nhau [Mơ Tui V1](#) quay lại kéo [T](#) làm [T](#) ngã xuống đường và giằng lấy con dao từ tay [T](#) chém 01 nhát vào đầu của [T](#) nhưng [T](#) đưa tay lên đỡ, sau đó [V1](#) tiếp tục dùng dao chém 01 nhát vào trúng đầu của [T](#). Thấy đầu [T](#) chảy máu, [V1](#) vứt dao trên đường và đưa [Ya T1](#) đi cấp cứu. Sau sự việc xảy ra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường xong cho anh [T](#).

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra [Công an huyện Đ](#), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân [huyện Đ](#), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Vào khoảng 18 giờ ngày 12/01/2024, tại [thôn K, xã T, huyện Đ](#), [Mơ T](#) đã dùng hung khí nguy hiểm (dao) chém gây thương tích cho [Trần Hữu T](#) với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12% là vi phạm pháp luật.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai bị hại, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12% của [Mơ Tui V1](#) nêu trên đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Xét tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đi theo bạn bè mục đích để giải quyết mâu thuẫn, khi thấy [Ya T1](#) và [Trần Hữu T](#) đang ôm nhau Mơ Tui [V1](#) quay lại kéo [T](#) làm [T](#) ngã xuống đường và giằng lấy con dao từ tay [T](#) chém 01 nhát vào đầu của [T](#) nhưng [T](#) đưa tay lên đỡ, sau đó [V1](#) tiếp tục dùng dao chém 01 nhát vào trũng đầu của [T](#) gây thương tích. Bị cáo biết được việc dùng dao chém vào người khác là hành vi rất nguy hiểm, trong khi giữa bị cáo và anh [T](#) không có mâu thuẫn gì. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hậu quả anh [T](#) bị thương tích gồm 01 vết thương ở mu bàn tay phải, đứt gân duỗi ngón I, gãy xương bàn ngón II, V tay phải; sẹo đỉnh đầu 5 x 1cm, với tỷ lệ thương tích 12%. Hành vi của bị cáo thể hiện coi thường sức khỏe của người khác, đồng thời còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã bồi thường thiệt hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Về quyết định hình phạt: hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, thể hiện coi thường pháp luật, việc bị cáo dùng dao chém vào đầu người khác là hành vi rất nguy hiểm. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm để bị cáo có thời gian cải tạo đồng thời đảm bảo đấu tranh và phòng ngừa chung.

Ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[6] Về vật chứng:

01 con dao cán gỗ màu đen, phần cán gỗ có chiều dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 20 cm, rộng 07cm; 01 con dao cán gỗ màu vàng nhạt, phần cán gỗ có chiều dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 22 cm, rộng 9,5cm, là tang vật vụ án, xét giá trị không lớn cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại [Trần Hữu T](#) yêu cầu bồi thường số tiền 80.000.000đ bao gồm tiền thuốc men, chi phí điều trị. Gia đình bị can [Mơ Tui V1](#) đã bồi thường số tiền trên, nay [T](#) không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[8] Đối với hành vi của [Trần Hữu T](#) dùng hung khí chém [T5](#) gây thương tích 02% thì [T5](#) không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên không đề cập đến.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo [Mơ Tui V1](#) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo [Mơ Tui V1](#) 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 17/6/2024.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao cán gỗ màu đen, phần cán gỗ có chiều dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 20 cm, rộng 07cm; 01 con dao cán gỗ màu vàng nhạt, phần cán gỗ có chiều dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 22 cm, rộng 9,5cm.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo [Mơ Tui V1](#) phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Ngọc Thắng

Vũ Văn Công

Phan Minh Dũng